

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính ban hành bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản là xe ô tô, xe gắn máy trên địa bàn tỉnh Kon Tum

### UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ; Nghị định số 23/2013/NĐ-CP ngày 25/3/2013 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 45/2011/NĐ-CP ngày 17/6/2011 của Chính phủ về lệ phí trước bạ;

Căn cứ Thông tư số 124/2011/TT-BTC, ngày 31/8/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về lệ phí trước bạ; Thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 28/3/2013 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 124/2011/TT-BTC, ngày 31/8/2011 hướng dẫn về lệ phí trước bạ;

Xét đề nghị của Sở Tài chính tại Tờ trình số 3077/STC-CSG ngày 30/12/2013 về việc ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính ký ban hành bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản là xe ô tô, xe gắn máy trên địa bàn tỉnh Kon Tum,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ủy quyền cho Giám đốc Sở Tài chính ban hành Bảng giá tính lệ phí trước bạ đối với tài sản là xe ô tô, xe gắn máy trên địa bàn tỉnh Kon Tum kể từ năm 2014.

**Điều 2.** Chấm dứt hiệu lực thi hành các Quyết định số 36/2011/QĐ-UBND ngày 11/11/2011; Quyết định số 12/2012/QĐ-UBND ngày 13/3/2012; Quyết định số 57/2012/QĐ-UBND ngày 26/12/2012; Quyết định số 19/2013/QĐ-UBND ngày 9/4/2013; Quyết định số 38/2013/QĐ-UBND ngày 10/9/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc quy định giá tính lệ phí trước bạ xe ô tô, xe gắn máy trên địa bàn tỉnh Kon Tum kể từ ngày 01/01/2014.

**Điều 3.** Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện nhiệm vụ được ủy quyền theo quy định tại Điều 1 Quyết định này.

**Điều 4.** Các Ông (Bà) Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các đơn vị và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

Nơi nhận: 

- TT Tỉnh ủy (b/c);
- TT HĐND tỉnh (b/c);
- Văn phòng Chính phủ (b/c);
- Bộ Tài chính (b/c);
- Cục Kiểm tra VB QPPL -Bộ Tư pháp(b/c);
- Đoàn ĐBQH (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo Kon Tum;
- Công an tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử;
- Sở Tư pháp;
- HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Chi cục Văn thư-Lưu trữ tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Như Điều 3;
- Lưu VT, KTTH3.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

 CHỦ TỊCH

**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Hải**